|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH ĐẮK LẮK** | **Độc lập  -  Tự do  -  Hạnh phúc** |
| Số: 14/KH-LĐLĐ | *Đắk Lắk, ngày 02 tháng 8 năm 2018* |

**KẾ HOẠCH**

**Tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số**

**218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát, phản**

**biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc**

**Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội từ năm 2013-2018**

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-TLĐ ngày 10/7/2018 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc Tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội. Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch tổng kết như sau:

**I.MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

1.1.Đánh giá đầy đủ những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Hướng dẫn số 726/HD-TLĐ ngày 02/6/2014 của Tổng Liên đoàn về công đoàn thực hiện giám sát, phản biện xã hội; Quyết định số 589/QĐ-TLĐ ngày 22/5/2014 ban hành Quy định về việc Công đoàn Việt Nam tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong 05 năm qua và Công văn 255/LĐLĐ, ngày 09/9/2014 của LĐLĐ tỉnh Đắk Lắk về việc triển khai thực hiện việc Công đoàn giám sát và phản biện xã hội.

1.2. Thông qua tổng kết đánh giá đề xuất những kiến nghị với Đảng, Nhà nước, Tổng Liên đoàn; cấp ủy, chính quyền đồng cấp về nêu cao vai trò của công đoàn trong việc giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, cũng như những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

1.3. Kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhân rộng mô hình công đoàn thực hiện tốt giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; mô hình công tác phối hợp đạt hiệu quả cao giữa tổ chức công đoàn với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc đồng cấp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức xây dựng và thực hiện giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

**2. Yêu cầu**

2.1. Việc tổ chức tổng kết phải thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

2.2. Đề xuất các giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW của các cấp công đoàn trong thời gian tới.

**II. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN TỔ CHỨC TỔNG KẾT**

**1.Đối với công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

-*Hình thức*: Tùy tình hình thực tế tại đơn vị có thể tổ chức hội nghị tổng kết hoặc xây dựng báo cáo tổng kết(*có đề cương và phụ lục báo cáo kèm theo*).

*- Thời gian:*Trong tháng 8 năm 2018.

**2. Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh**

- *Hình thức*: Xây dựng báo cáo tổng kết gửi Tổng LĐLĐ Việt Nam.

- *Thời gian*: Gửi báo cáo tổng kết về Tổng LĐLĐ Việt Nam trước ngày 30 tháng 9 năm 2018.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban Chính sách – Pháp luật, LĐLĐ tỉnh**

- Chủ trì phối hợp với các Ban, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng báo cáo tổng kết của Liên đoàn Lao động tỉnh trình Ban Thường vụ xem xét gửi Tổng LĐLĐ Việt Nam.

**2. Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố, Công đoàn ngành**

Căn cứ kế hoạch này chỉ đạo các công đoàn cơ sở trực thuộc tiến hành tổng kết và xây dựng báo cáo tổng kết, gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh (*qua Ban Chính sách – Pháp luật*) trước ngày 30/8/2018. Báo cáo tổng kết phải có đầy đủ số liệu, phụ lục theo đề cương và mẫu phụ lục gửi kèm.

Việc tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW có ý nghĩa quan trọng làm cơ sở xây dựng phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện thời gian tới, vì vậy, Liên đoàn Lao động tỉnh yêu cầu các cấp công đoàn tích cực, nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch đúng tiến độ, để kịp thời báo cáo kết quả về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam./.

***Nơi nhận:* TM. BAN THƯỜNG VỤ**

-Thường trực; **CHỦ TỊCH**

- LĐLĐ các huyện, TX, TP;

- Ban Tuyên giáo LĐLĐ tỉnh;

- Website;

- Lưu: VT, CSPL.  **(Đã ký)**

**Nguyễn Công Bảo**

|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG…/CĐ NGÀNH…** | **Độc lập  -  Tự do  -  Hạnh phúc** |
| Số: …. /BC-….. | *Đắk Lắk, ngày tháng năm 2018* |

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số**

**218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát, phản**

**biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc**

**Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội**

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN QĐ 217-QĐ/TW VÀ QĐ 218-QĐ/TW**

I. TÌNH HÌNH CHUNG

*1.Thuận lợi:*

*2.Khó khăn:*

*(Nêu khái quát những thuận lợi, khó khăn của địa phương, ngành, đơn vị tác động trực tiếp tới việc triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW).*

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

**1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện**

- Công tác triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW trong các cấp công đoàn.

- Xây dựng chương trình hành động, kế hoạch của đơn vị thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW và Nghị quyết, Chỉ thị của cấp ủy Đảng địa phương hoặc Bộ, Ngành.

- Công tác phối hợp trong tổ chức thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW.

**2. Kết quả thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW**

***2.1. Về thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW***

*2.1.1. Kết quả thực hiện giám sát*

*- Các nội dung công đoàn chủ trì giám sát.*

*- Các nội dung công đoàn phối hợp giám sát với MTTQVN, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp.*

*- Kết quả giải quyết sau kiến nghị giám sát của các cơ quan, tổ chức được giám sát.*

*2.1.2. Kết quả thực hiện phản biện xã hội*

*- Các nội dung công đoàn chủ trì phản biện xã hội.*

*- Các nội dung công đoàn phối hợp giám sát với MTTQVN, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp phản biện xã hội.*

*- Kết quả tiếp thu, phản hồi ý kiến của cơ quan có dự thảo văn bản được phản biện xã hội.*

***2.2. Về thực hiện Quyết định số 218-QĐ/TW***

*2.2.1. Về tham gia góp ý xây dựng Đảng*

*2.2.1.1. Công tác tuyên truyền, góp ý xây dựng các chủ trương, đường lối của Đảng*

*2.2.1.2. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng*

*2.2.1.3. Công tác phát triển đảng viên trong công nhân*

*2.2.2. Công đoàn góp ý xây dựng chính quyền*

**3. Một số tồn tại hạn chế và nguyên nhân**

*3.1. Mặt tồn tại, hạn chế*

*3.2. Nguyên nhân*

- Nguyên nhân khách quan.

- Nguyên nhân chủ quan.

**4. Một số bài học kinh nghiệm**

**5. Đề xuất kiến nghị với Đảng, Nhà nước, Tổng Liên đoàn**

**Phần thứ hai**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN**

**QĐ 217-QĐ/TW VÀ QĐ 218-QĐ/TW**

**I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ**

**II. GIẢI PHÁP**

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**PHỤ LỤC SỐ LIỆU**

**(từ năm 2014 đến 2018)**

**Thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW**

*(Kèm theo Báo cáo số…ngày…tháng…năm………. của …………………)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dụng** | **Năm 2014** | **Năm 2015** | **Năm 2016** | **Năm 2017** | **Năm 2018** |
| **1** | **Giám sát** |  |  |  |  |  |
| 1.1 | Số văn bản nghiên cứu, xem xét |  |  |  |  |  |
| 1.2 | Thành lập đoàn giám sát |  |  |  |  |  |
| 1.3 | Số cuộc chủ trì giám sát |  |  |  |  |  |
| 1.4 | Tham gia giám sát |  |  |  |  |  |
| **2** | **Phản biện xã hội** |  |  |  |  |  |
| 2.1 | Số cuộc hội nghị phản biện |  |  |  |  |  |
| 2.2 | Số lần gửi dự thảo văn bản phản biện |  |  |  |  |  |
| 2.3 | Số cuộc đối thoại trực tiếp |  |  |  |  |  |
| **3** | **Giới thiệu đoàn viên CĐ, CNVCLĐ ưu tú kết nạp Đảng** |  |  |  |  |  |
| 3.1 | Số đoàn viên CĐ, CNVCLĐ ưu tú được giới thiệu |  |  |  |  |  |
| 3.2 | Số đoàn viên CĐ, CNVCLĐ ưu tú được kết nạp Đảng |  |  |  |  |  |
| 3.3 | Số đoàn viên CĐ, CNLĐ trực tiếp sản xuất được kết nạp Đảng |  |  |  |  |  |